

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 02/2023/HS-ST
Ngày 10 - 01 - 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NG
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NG**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đậu Cao Nhu và bà Lê Thị Thanh Thuỷ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Ông Hà Đức Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Sơn Hải, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 172/2022/TLST-HS, ngày 23/12/2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 200/2022/QĐXXST-HS, ngày 28/12/2022 đối với các bị cáo:

1. **Trần Đức H** (tên gọi khác: Không); sinh ngày 24/12/2003; tại huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ an; nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt NG; tôn giáo: Không; giới tính: NG; con ông Trần Văn Hào, sinh năm 1980; con bà Đậu Thị Hương, sinh năm 1982; vợ, con: Chưa có; tiền án: tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2022 cho đến nay - Có mặt.

2. **Hồ Sỹ L** (tên gọi khác: Không); sinh ngày 01/7/2004; tại huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ an; nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt NG; tôn giáo: Không; giới tính: NG; con ông Hồ Sỹ D, sinh năm 1979; con bà Đậu Thị Hà, sinh năm 1983; vợ, con: Chưa có; tiền án: tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2022 cho đến nay - Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hồ Sỹ D, sinh năm 1979 – Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn V, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. Anh Nguyễn Hải Q, sinh năm 1984 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn E, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

3. Anh Lê Văn C, sinh năm 1973 – Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng ngày 15/9/2022, Trần Đức H và Hồ Sỹ L rủ nhau cùng góp tiền mua ma túy để bán kiếm lời và sử dụng. Sau khi thống nhất H góp số tiền 1.200.000đ và L góp số tiền 1.500.000đ. Sau đó, L điều khiển xe mô tô BKS 37L2-376.88 chở H ra khu vực Cầu Hồ (thuộc phường Mai Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa) gặp một người đàn ông tên Đại mua 2.700.000đ tiền ma túy. Sau khi mua được ma túy, H và L đi về nhà L chia ma túy ra nhiều phần nhỏ rồi cất giấu tại nhà Hồ Sỹ L và thống nhất với nhau là nếu có người liên lạc với H để mua ma túy thì H sẽ nói người đó đến gặp L rồi L sẽ trực tiếp giao ma túy cho người mua, nếu có người liên lạc với L để mua ma túy thì L sẽ bán ma túy cho người đó rồi thông báo việc bán ma túy cho H biết.

Trong khoảng thời gian từ ngày 03 đến 09/10/2022, Trần Đức H và Hồ Sỹ L đã 02 lần thực hiện hành vi mua bán ma túy cho Lê Văn C và Nguyễn Hải Q, cụ thể: Lần thứ nhất: Vào ngày 03/10/2022, có Lê Văn C, sinh năm 1973 (trú tại thôn 11, xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu) đã gọi điện thoại liên lạc với L để mua ma túy về sử dụng, sau đó C đi đến trước cổng nhà L (thuộc xóm 13, xã Quỳnh Văn) mua của L 200.000 đồng tiền ma túy. Lần thứ hai: Vào ngày 09/10/2022, có Nguyễn Hải Q, sinh năm 1984 (trú tại thôn 12, xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu) đã gọi điện thoại liên lạc với L để mua ma túy về sử dụng, sau đó Q đi đến trước cổng nhà L (thuộc xóm 13, xã Quỳnh Văn) mua của L 200.000đ tiền ma túy.

Sau khi bán được ma túy cho Lê Văn C và Nguyễn Hải Q thì L đều thông báo và đưa số tiền đã bán ma túy cho H cất giữ.

Đến khoảng 19 giờ ngày 11/10/2022, Trần Đức H tiếp tục gọi điện thoại cho Hồ Sỹ L rủ L góp tiền mua ma túy nhưng L nói không có tiền. Sau đó khoảng 20 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô BKS 37L2-098.04 (của Trần Văn Hào là bố H) đến nhà L rủ L đi đến nhà ông Lê Văn G, sinh năm 1963 (trú tại thôn 18, xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu) để vay tiền mua ma túy. Khi đến nhà ông G thì H hỏi vay của ông G số tiền 2.000.000đ rồi để lại chiếc xe máy BKS 37L2-098.04 làm tin. Sau khi mượn được của ông G số tiền 2.000.000đ và số tiền 1.500.000đ có trước đó (theo lời khai của H đây là số tiền của ông Hồ Trọng Sơn, sinh năm 1973, tại thôn 13, xã Quỳnh Văn đưa cho H để mua ma túy) thì L chở H đi đến khu vực cầu Hồ (thuộc phường Mai Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá) để gặp người đàn ông tên Đại mua 3.500.000đ tiền ma túy. Sau khi mua được ma túy L chở H đi về căn nhà hoang thuộc thôn 13, xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu. Tại đây, H đưa cho L số ma túy mới mua được rồi nói L chia số ma túy ra nhiều phần nhỏ, sau đó Hồ Sỹ L chia số ma túy đó thành 4 phần (gồm 3 phần nhỏ và một phần lớn), một phần nhỏ L xin H cất để sau này sử dụng (nếu có người hỏi mua thì L cũng sẽ bán), một phần ma túy nhỏ và một phần ma túy lớn thì H cất giữ, còn một phần nhỏ L và H lấy ra để sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, H và L tiếp tục chia nhỏ ma túy thì bị Công an huyện Quỳnh Lưu phát hiện bắt quả tang; thu giữ trên bề mặt trong nhà hoang 01 gói ni lông màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy heroine); thu giữ tại nền xi măng trong nhà hoang một gói giấy màu vàng bên

trong có chứa chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy heroine); thu giữ tại túi áo ngực của Hồ Sỹ L 01 gói giấy màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy heroine) và toàn bộ tang vật có liên quan.

Ngày 12/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, xác định: 01 gói ni lông màu trắng bên trong có chứa 01 cục chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy Heroin) có khối lượng 2,21g (ký hiệu M1); 01 gói giấy màu vàng bên trong có chứa 01 cục chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy Heroin) có khối lượng 0,08g (ký hiệu M2); 01 gói giấy màu vàng bên trong có chứa 01 cục chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy Heroin) có khối lượng 0,035g (ký hiệu M3). Cơ quan CSĐT đã lấy 0,185gG chất bột màu trắng (ký hiệu M1); toàn bộ 0,08 gG gói chất bột màu trắng (ký hiệu M2) và toàn bộ 0,035 gG chất bột màu trắng (ký hiệu M3) để trưng cầu giám định.

Kết luận giám định số 1226/KL-PC-09 (Đ2-MT) ngày 17/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 03 mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu lần lượt là M1.1, M2.1, M3.1) thu giữ của Trần Đức H và Hồ Sỹ L gửi tới giám định đều là ma túy Heroine. Cục chất bột màu trắng (ký hiệu M1) thu giữ của H và L có khối lượng là 2,21g. Cục chất bột màu trắng (ký hiệu M2) thu giữ của H và L có khối lượng là 0,08g. Cục chất bột màu trắng (ký hiệu M3) thu giữ của H và L có khối lượng là 0,035g.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Trần Đức H và Hồ Sỹ L (Ký hiệu M1, M2, M3) là 2,325g (hai phẩy ba trăm hai lăm gG).

Tại phiên tòa các bị cáo Trần Đức H và Hồ Sỹ L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS-QL ngày 21/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Trần Đức H và Hồ Sỹ L về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 BLHS đối với Trần Đức H và Hồ Sỹ L.

Xử phạt Trần Đức H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; không phạt tiền bổ sung.

Xử phạt Hồ Sỹ L từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; không phạt tiền bổ sung.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Trả lại cho ông Hồ Sỹ D 01 chiếc xe máy BKS 37L2-376.88.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone 6S thu của Trần Đức H và 01 chiếc điện thoại Nokia 105 thu của Hồ Sỹ L.

Tịch thu tiêu hủy 2,025g ma túy (heroin) còn lại sau khi lấy mẫu giám định và vỏ giấy niêm phong ban đầu; 02 phong bì thư bưu điện dán kín bên trong có 02 phong bì thư bưu điện niêm phong ban đầu và mảnh giấy màu vàng.

Về án phí: Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

quy định về án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Trần Đức H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Hồ Sỹ L thuộc hộ nghèo nên thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người thG gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa Trần Đức H và Hồ Sỹ L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và biên bản phạm tội quả tang lập vào hồi 22 giờ, ngày 11/10/2022. Có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 03 đến 09/10/2022, tại nhà Hồ Sỹ L, Trần Đức H và Hồ Sỹ L đã 02 lần thực hiện hành vi bán ma túy (heroin) cho Lê Văn C (trú tại thôn 11, xã Quỳnh Văn) và Nguyễn Hải Q (trú tại thôn 12, xã Quỳnh Văn) cụ thể: Lần thứ nhất: Vào ngày 03/10/2022 H và L đã bán cho anh Lê Văn C 200.000 đồng tiền ma túy để sử dụng. Lần thứ hai: Vào ngày 09/10/2022, H và L đã bán cho anh Nguyễn Hải Q 200.000 đồng tiền ma túy để sử dụng. Hành vi Trần Đức H và Hồ Sỹ L thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của BLHS mà Viện kiểm sát đã quy kết là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, vụ án có đồng phạm nhưng đồng phạm giản đơn. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Lc hại của việc sử dụng ma túy đối với con người nhưng đã mua mục đích để bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy và dùng để sử dụng; hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Bị cáo Trần Đức H và Hồ Sỹ L thực hiện hành vi phạm tội với vai trò ngang nhau. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức án bằng nhau và cách ly cả 2 bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới đủ điều kiện cảm hóa, cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành công dân tốt.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3.1] Tình tiết tăng nặng nhiệm hình sự.

Bị cáo Trần Đức H và Hồ Sỹ L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử cả 2 bị cáo đều đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo H, L đều là lao động tự do và bị áp dụng hình phạt tù nên không phạt tiền bổ sung.

Đối với người đàn ông tên Đại (theo lời khai của H và L) là người đã bán ma túy cho H và L. Qua xác minh tại khu vực cầu Hồ thuộc phường Mai Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá không có đối tượng tên Đại có đặc điểm như trên có mua bán ma túy nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Đối với ông Hồ Trọng Sơn, sinh năm 1973, tại thôn 13, xã Quỳnh Văn (Theo lời khai của H) là người đã đưa cho H số tiền 1.500.000 đồng để mua ma túy. Quá trình điều tra đã tiến hành đối chất giữa ông Sơn với Trần Đức H; ông Sơn không thừa nhận việc đã đưa tiền cho H mua ma túy. Bị cáo H cũng không đưa ra được tài liệu nào chứng minh cho lời khai của mình. Do vậy không có căn cứ để xử lý đối với ông Hồ Trọng Sơn trong vụ án này.

Đối với ông Lê Văn G là người cho H vay 2.000.000đ để mua ma túy nhưng ông G không biết mục đích H vay tiền để mua ma túy và cũng không lấy tiền lãi, không hoạt động cầm cố tài sản nên không phải chịu trách nhiệm.

Đối với Lê Văn C và Nguyễn Hải Q là hai đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan CSĐT đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện Quỳnh Lưu để xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là đúng quy định của pháp luật.

[4] Về vật chứng:

Đối với chiếc xe máy BKS 37L2-376.88 là tài sản hợp của anh Hồ Sỹ D; quá trình anh D cho cho L mượn sử dụng nhưng không biết việc L sử dụng đi mua ma túy nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 6S thu của Trần Đức H và 01 chiếc điện thoại Nokia 105 thu của Hồ Sỹ L là công cụ mà H và L dùng liên lạc để rủ nhau đi mua ma túy và liên lạc với người bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số ma túy thu giữ của H, L còn lại 2,025g ma túy (heroin) sau khi lấy mẫu giám định và vỏ giấy niêm phong ban đầu; 02 phong bì thư bưu điện dán kín bên trong có 02 phong bì thư bưu điện niêm phong ban đầu và mảnh giấy màu vàng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo Hồ Sỹ L thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn giảm án phí là đối tượng được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 12, Điều 14 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Do đó miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hồ Sỹ L.

Buộc bị cáo Trần Đức H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 BLHS đối với Trần Đức H và Hồ Sỹ L.

Xử phạt Trần Đức H 07 (Bảy) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giữ ngày 12/10/2022; không phạt tiền bổ sung.

Xử phạt Hồ Sỹ L 07 (Bảy) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giữ ngày 12/10/2022; không phạt tiền bổ sung.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 2,025g ma túy (heroin) còn lại sau khi lấy mẫu giám định và vỏ giấy niêm phong ban đầu; 02 phong bì thư bưu điện dán kín bên trong có 02 phong bì thư bưu điện niêm phong ban đầu và mảnh giấy màu vàng. Trả lại cho ông Hồ Sỹ D 01 chiếc xe máy BKS 37L2-376.88. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone 6S thu của Trần Đức H và 01 chiếc điện thoại Nokia 105 thu của Hồ Sỹ L (Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận được lập vào hồi 11 giờ, ngày 21/12/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Quỳnh Lưu với Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An).

- Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc Trần Đức H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 12, Điều 14 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hồ Sỹ L.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan điều tra h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự h.Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Q;
- Chi cục THADS h. Quỳnh Lưu;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Đã ký

Hồ Sỹ Mạnh

